

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HNGĐ - ST

Ngày: 30 – 6 - 2022

V/v: “*Tranh chấp xin ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Kơ Rĩa Trâm**

2/ Ông **Lê Minh Huy**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Hoàng Mỹ Dung** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 85/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022 về việc: “*Tranh chấp xin ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXX-ST ngày 26 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐST – HNGĐ ngày **13/6/2022** giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Tou Neh Th**, sinh năm: 1993;

Trú tại: thôn L A, xã X, huyện Đ, Lâm Đồng.

Bị đơn: anh **Tor Ao D**, sinh năm: 1990;

Trú tại: thôn L A, xã X, huyện Đ, Lâm Đồng.

(Chị Tou Neh Th có mặt, Anh Tor Ao D vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình hòa giải và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Tou Neh Th trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị và anh Tor Ao D yêu thương và tự nguyện kết hôn chung sống cùng nhau từ năm 2012. Hai bên có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lạc Xuân vào ngày 01/8/2012. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau khi cưới, thì anh Tor Ao D về chung sống tại gia đình nhà chị. Khi cưới thì cả chị và anh Tor Ao D còn đi học đại học. Việc ăn học cũng như chi phí đều do mẹ của chị là bà Tou Neh Thùy lo cho anh Tor Ao D ăn học. Chị học trung cấp hết thời gian 02 năm rưỡi, còn anh Tor Ao D học đại học

hết 04 năm. Sau khi chị ra trường đã đi làm và cùng mẹ chị nuôi anh Tor Ao D ăn học cho đến hết đại học. Sau khi tốt nghiệp ra trường, anh Tor Ao D không xin được việc làm nên ở nhà làm nông. Từ đó giữa chị và anh Tor Ao D bắt đầu phát sinh mâu thuẫn từ tháng 10/2014. Nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm, không hợp nhau. Anh Tor Ao D sống không có trách nhiệm với gia đình, kinh tế trong gia đình đều do chị gánh vác, anh Tor Ao D không biết chia sẻ trách nhiệm với chị. Hai bên thường hay cãi nhau và anh Tor Ao D có đánh chị 02 lần gây thương tích nặng, tuy nhiên chị không đi giám định thương tích. Tháng 12/2017, chị và anh Tor Ao D sống ly thân, không ai quan tâm gì đến nhau. Anh Tor Ao D không chịu về nhà mẹ đẻ ở thôn Ka Đô Mới 1 sống mà ở bên nhà Dì ruột của chị từ đó đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn anh Tor Ao D.

Quá trình điều tra, bị đơn anh Tor Ao D trình bày tại bản tự khai và biên bản ghi lời khai ngày 22/4/2022 như sau:

Anh xác định có quan hệ hôn nhân cùng với chị Tou Neh Th, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lạc Xuân vào ngày 01/8/2012. Thời gian vợ chồng chung sống có hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do đôi bên bất đồng quan điểm, thường hay cãi vã, trong lúc cãi nhau anh có đánh chị Tou Neh Th 02 lần. Từ đó chị Tou Neh Th xa lánh anh, luôn tạo khoảng cách với anh, vợ chồng không có tiếng nói chung, nên từ tháng 12/2017 anh và chị Tou Neh Th sống ly thân cho đến nay. Anh sống tại nhà Dì của chị Tou Neh Th, cách nhà chị Thơm 10 mét. Thời gian sống ly thân, việc gia đình của chị Thơm anh vẫn quan tâm và có trách nhiệm với gia đình chị Thơm nhưng chị Thơm vẫn xa lánh và vẫn giữ khoảng cách đối với anh, hai bên không còn quan hệ vợ chồng với nhau tính đến nay đã 04 năm. Trong thời gian sống ly thân giữa anh và chị Tou Neh Th không liên quan gì đến kinh tế, anh đi làm thuê, tiền hàng tháng anh mua sữa cho con và giữ lại để trang trải cho cuộc sống. Hiện nay anh vẫn mong muốn vợ chồng đoàn tụ, không muốn ly hôn vì còn thương vợ con. Tuy nhiên, thời gian sống ly thân tính đến nay đã hơn 04 năm, do công việc của hai bên nên anh không có thời gian để tác động chị Tou Neh Th tha thứ bỏ qua những lỗi lầm cho anh.

- *Về con chung*: Chị Thơm và anh Ao Diên thông nhất xác nhận trong thời gian chung sống, có 01 con chung tên: Tou Neh Thiên Du, sinh ngày: 08/7/2015 hiện do chị Thơm trực tiếp nuôi dưỡng.

Phía chị Thơm yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thiên Du và không yêu cầu anh Ao Diên cấp dưỡng nuôi con chung.

Phía anh Ao Diên, đề nghị nếu ly hôn sẽ giao con cho chị Thơm là người trực tiếp nuôi dưỡng, anh được quyền đi lại thăm con, không ai được quyền cản trở và anh tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đ để chị Thơm nuôi con.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Quá trình làm việc chị Thơm và anh Tor Ao D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Tor Ao D vắng mặt không lý do. Chị Thơm có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải

được. Tại phiên tòa, chị Tou Neh Th giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và yêu cầu được quyền nuôi dưỡng giao dục con chung, từ chối nhận tiền trợ cấp nuôi con từ anh Tor Ao D. Anh Tor Ao D vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý cho đến thời điểm xét xử đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tou Neh Th, cho chị Tou Neh Th và anh Tor Ao D được ly hôn với nhau; Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Thơm về yêu cầu nuôi con chung chưa thành niên, giao cháu Tou Neh Thiên Du cho chị Thơm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Anh Tor Ao D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Ý kiến của kiểm sát viên, nguyên đơn; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Đây là vụ án “*Xin ly hôn*” giữa nguyên đơn chị Tou Neh Th và anh Tor Ao D. Anh Tor Ao D có nơi cư trú tại: thôn LaBouye A, xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, căn cứ Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đơn Dương.

Bị đơn anh Tor Ao D vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai theo đúng quy định tại các Điều 175, 177 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015. Vì vậy, theo quy định tại các Điều 227, 228, 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án và giành quyền kháng cáo vắng mặt cho anh Tor Ao D là đúng quy định pháp luật.

[2] Về áp dụng pháp luật nội dung:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Thơm và anh Tor Ao D là hợp pháp. Hôn nhân dựa trên cơ sở tự nguyện yêu thương, tự nguyện kết hôn chung sống với nhau vào năm 2012. Hai bên có thời gian chung sống hạnh phúc ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Do hai bên bất đồng quan điểm, thường hay cãi nhau, có lúc còn xảy ra xô xát đánh đập nhau. Phía anh Ao Diên cũng xác định vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã và bất đồng quan điểm. Anh Tor Ao D mong muốn vợ chồng được đoàn tụ vì còn thương vợ con nhưng do sống ly thân đã lâu nên chưa đưa ra được hướng giải quyết mâu thuẫn. Hội đồng xét xử nhận thấy, hiện nay quan

hệ hôn nhân giữa chị Tou Neh Th và anh Tor Ao D chỉ tồn tại trên mặt pháp lý, thực tế hai bên đã có mâu thuẫn, tại phiên tòa anh Tor Ao D vắng mặt thể hiện anh không có thiện chí hàn gắn nới lỏng tình cảm vợ chồng. Điều này chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị Tou Neh Th và anh Tor Ao D đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, nếu có nới lỏng cho hai bên về chung sống cũng không mang lại hạnh phúc. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Tou Neh Th, cho chị Tou Neh Th được ly hôn với anh Tor Ao D là phù hợp với thực tế và phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về con chung:** Xét yêu cầu nuôi con chung của chị Tou Neh Th thấy rằng: Trong thời gian chung sống chị Thơm và anh Tor Ao D có chung 01 cháu tên Tou Neh Thiên Du, sinh ngày 08/7/2015, hiện cháu Thiên Du còn nhỏ và do chị Tou Neh Th là mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Quá trình làm việc tại tòa án, anh Tor Ao D đồng ý giao cháu Tou Neh Thiên Du cho chị Tou Neh Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục và tự nguyện cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000đ để chị Tou Neh Th nuôi dưỡng cháu Tou Neh Thiên Du. Hội đồng xét xử thấy rằng việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con chung của anh Tor Ao D là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật nên cần giao cháu Tou Neh Thiên Du cho chị Tou Neh Th trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Tou Neh Th từ chối việc cấp dưỡng nuôi con chung của anh Tor Ao D, nên anh Tor Ao D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Tại phiên tòa, chị Tou Neh Th xác định chị và anh Tor Ao D không có tài sản chung, không có nợ chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, anh Tor Ao D xác định hai bên không có tài sản chung, không có nợ chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét đến.

- **Về án phí:** Chị Tou Neh Th phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; Khoản 1 Điều 35; Khoản 3 Điều 36; Khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 273 của Bộ Luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Tou Neh Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Tou Neh Th và anh Tor Ao D ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 88, quyển số 01/2012 ngày 01/8/2012 tại UBND xã Lạc Xuân, huyện Đơn Dương chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về con chung: Giao cháu Tou Neh Thiên Du, sinh ngày: 08/7/2015 cho chị Tou Neh Th trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh Tor Ao D không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

3. Về án phí: Chị Tou Neh Th phải chịu 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng do chị Tou Neh Th đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0003850 ngày 29/3/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

4 Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn được quyền kháng cáo; riêng bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án (hoặc niêm yết) để yêu cầu tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn Dương;
- THA dân sự huyện Đơn Dương;
- UBND xã Lạc Xuân;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Kim Ngân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Minh Huy – Kơ Ria Trâm

Lê Thị Kim Ngân

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Thị Hồng Nhung – Lê Văn Hiến

Lê Thị Phúc

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS huyện Đơn Dương;
- THA dân sự huyện Đơn Dương;
- UBND xã Lạc Lâm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Phúc